

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày: 15-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH GIA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Đức Danh

2. Ông Mai Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 153/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn T - Sinh ngày: 16/3/1981 tại xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Con ông: Lê Văn B (Đã chết) và con bà: Cao Thị N (Đã chết); Có vợ: Võ Thị H - Sinh năm: 1984; Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2013 bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tĩnh Gia thời gian là 24 tháng. Đến ngày 20/11/2015 chấp hành xong trở về địa phương.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa:* Bà Mai Thùy L - là Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 7, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

* *Người làm chứng:*

1. Vũ Đình T – Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

2. Lê Đình T – Sinh năm: 1982

Địa chỉ: Tiểu khu H, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

3. Đỗ Thế M – Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 20/9/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Văn T đến nhà Vũ Tiến C, sinh năm 1987, ở thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, để mua ma túy. Đến nơi, T đi vào nhà và gặp C tại cửa chính phòng khách. T hỏi C “*Có ma túy không bán cho tôi 100.000đ*”. C đồng ý và đưa cho T một gói ma túy. Việc mua bán vừa kết thúc thì T và C bị Tổ công tác Cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện, bắt quả tang. Lợi dụng sơ hở của lực lượng Công an khi đang bắt giữ, kiểm tra T thì C đã bỏ chạy thoát. Cơ quan CSĐT thu giữ trong lòng bàn tay phải của T 01 gói giấy có màu sắc khác nhau bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn, T khai nhận đây là ma túy vừa mua của C và thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 bom kim tiêm. Tổ công tác Cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia, đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo đúng quy định pháp luật.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của C, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia thu được các đồ vật sau:

- Tại phòng khách ở vị trí phía sau bức tranh số 4 từ phải qua trái treo trên tường phía tây có 01 gói nilông màu trắng, bên trong có 45 gói giấy màu trắng có đặc điểm khác nhau và bên trong các gói giấy này đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn; 01 điện thoại di động loại FORME, màu đen đã qua sử dụng, kèm theo Sim số 0972.596.109;

- Tại phòng khách ở vị trí phía sau bức tranh số 2 từ trái qua phải treo trên tường phía tây có 01 gói nilong màu trắng, bên trong có 06 gói giấy có nhiều màu sắc khác nhau và bên trong các gói giấy này đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn. Ngoài những đồ vật tài liệu trên thì Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu nào khác.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia không thu giữ được đồ vật, tài liệu nào liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định số 2162/PC09, ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 01 gói giấy nhiều màu sắc khác nhau chứa chất bột màu trắng ngà, thu giữ trong người T (được niêm phong trong phong bì có ký hiệu M1) có tổng khối lượng là 0,259g, là ma túy, loại Heroine.

- 06 gói giấy nhiều màu sắc khác nhau, bên trong các gói giấy chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn, thu giữ trong nơi ở của C (được niêm phong trong phong bì có ký hiệu M2) có tổng khối lượng là 0,245g là ma túy, loại Heroine;

- 45 gói giấy màu trắng có đặc điểm khác nhau, bên trong các gói giấy chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, thu giữ tại nơi ở của C (được niêm phong trong phong bì có ký hiệu M3) có tổng khối lượng là 2,057g là ma túy, loại Heroine.

Tại kết luận giám định đường vân số 2423/PC09, ngày 31/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các dấu vết đường vân thu được trên các tờ giấy báo trong phong bì ký hiệu M2, M3 là dấu vân tay do C để lại.

Ngày 29/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia, đã ra Quyết định khởi tố bị can và quyết định truy nã đối với Vũ Tiến C, đồng thời tách hành vi mua bán chất ma túy của C để tiến hành điều tra tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với số ma túy, loại Heroine thu giữ tại nơi ở của C được Cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia niêm phong trong phong bì ký hiệu là M2 và M3 thì quá trình điều tra vụ án đã xác định T không liên quan đến số ma túy trên, do vậy không có căn cứ xử lý T về hành vi này.

Về nguồn gốc số tiền 100.000đ mà T dùng để mua ma túy từ C, quá trình điều tra xác định đây là tiền của T có được là do lao động mà có.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 0,229g ma túy, loại Heroine đựng trong phong bì có ký hiệu M1, là mẫu vật còn lại sau giám định và 01 Bơm kim tiêm. Các vật chứng này Viện kiểm sát huyện Tĩnh Gia sẽ ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự để xử lý theo quy định pháp luật.

- 0,205 ma túy, loại Heroine đựng trong phong bì có ký hiệu M2 và 1,923 ma túy, loại Heroine đựng trong phong bì có ký hiệu M3, là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FORME màu đen đã qua sử dụng, kèm theo Sim số 0972.596.109. Các vật chứng này được tách ra và lưu giữ, bảo quản theo quy định để phục vụ cho công tác điều tra vụ án Vũ Tiến C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 09/CTr-VKS-HS ngày 16/12/2019 của VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo là từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (20/9/2019).

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,229g ma túy, loại Heroine đựng trong phong bì có ký hiệu M1, là mẫu vật còn lại sau giám định và 01 Bơm kim tiêm.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm, là đối nghiện ma túy nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Quan điểm của bà Mai Thùy L trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Lê Văn T đề nghị HĐXX xem xét, cụ thể:

Xét về mục đích, tính chất của hành vi phạm tội: Xuất phát từ việc bị cáo nghiện ma túy nên vào ngày 20/9/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đã đến nhà Vũ Tiến C ở thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa để mua ma túy.

Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra phiên tòa ngày bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Điều 51 BLHS 2015. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét bị cáo là lao động chính trong gia đình, bố mẹ bị cáo đã mất, gia đình bị cáo còn vợ và 04 người con nhỏ, bị cáo mới học đến lớp 02 cũng chỉ vì ham vui và xuất phát từ nhận thức chưa đầy đủ nên bị cáo không ý thức được hậu quả mà hành vi phạm tội của mình gây ra là xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Từ những lý do trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo Lê Văn T được hưởng mức án là 12 đến 15 tháng tù, đủ để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật, nhưng đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo được sửa chữa những sai lầm, cố gắng rèn luyện để trở thành một người công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an huyện Tĩnh Gia, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng

của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo T khai nhận: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 20/9/2019, tại nhà của Vũ Tiến C ở thôn M, xã T, khi T đang có hành vi tàng trữ 0,259g (*Không thấy hai năm chín gam*) loại Heroine thì bị Công an huyện Tĩnh Gia bắt quả tang.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Lê Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, đe dọa sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, cũng như ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Ma túy là hiểm họa của cộng đồng và còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Vì vậy cần được xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Lê Văn T là thanh niên có tuổi đời còn trẻ, đáng lẽ bị cáo phải tu dưỡng, rèn luyện mình để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Nhưng do đua đòi nên bị cáo đã sớm bước chân vào con đường phạm tội. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã có thời gian 24 tháng cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo và tu dưỡng và rèn luyện mình. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận bị cáo vẫn nghiện ma túy nên bị cáo mua ma túy của C với mục đích tàng trữ để sử dụng. Do đó nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

Xong khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đó là: Tiền án, tiền sự: Không; Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,229g ma túy, loại Heroine đựng trong phong bì có ký hiệu M1, là mẫu vật còn lại sau giám định và 01 Bơm kim tiêm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng...". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Văn T.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Xử phạt: Lê Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (20/9/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,229g ma túy, loại Heroine đựng trong phong bì có ký hiệu M1, là mẫu vật còn lại sau giám định và 01 Bơm kim tiêm.

(Theo phiếu nhập kho số NK2020/28 ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia).

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và trợ giúp viên pháp lý tại phiên tòa. Tuyên bố những người được quyền kháng cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Bị cáo;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Thị Hạnh